TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 7-LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2025/HNGĐ-ST
Ngày 12/9/2025
V/v: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con"*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC X, TỈNH LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Dung
*Các Hội thẩm nhân dân:*1. Ông Sùng A Cở;
2. Ông Trần Thanh Tú;
- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Cường - Thư ký Toà án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Lã Chúc Cương - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 17/2025/TLST- HNGĐ -SP ngày 15 tháng 4 năm 2025 về việc: *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2025/QĐXXST -HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2025/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Chảo Tả M, sinh năm 1993. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

Bị đơn: Anh Tẩn Kiềm Th, sinh năm: 1987. Vắng mặt

Cùng địa chỉ: Thôn Yên Sơn, xã Ngũ Chỉ Sơn, tỉnh Lào Cai.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Bà Nguyễn Thúy An – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, tại bản tự khai và trong quá trình tham gia tố tụng nguyên đơn chị Chảo Tả M trình bày:

Về hôn nhân: Chị Chảo Tả M và anh Tẩn Kiềm Th có chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2009 có đăng ký kết hôn ngày 23/01/2015 tại UBND xã Bản Khoang, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Ngũ Chỉ Sơn, tỉnh Lào Cai).Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng chị Chảo Tả M và anh Tẩn Kiềm Th tính tình không hợp nhau, thường xuyên cãi vã, không có tiếng nói chung trong cuộc vợ chồng và nuôi dạy con chung. Mâu thuẫn của vợ chồng anh chị được hai bên gia đình hoà giải. Chị Chảo Tả M và anh Tẩn Kiềm Th đã sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay, không ai quan tâm tới ai, không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Đến nay chị Mấy xét thấy cuộc sống

chung vợ chồng không hạnh phúc. Vì vậy, chị Chảo Tả M đề nghị Toà án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tẩn Kiềm Th .

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 02 con chung, cháu Tẩn Dào Pú, sinh ngày 24/6/2012 và cháu Tẩn Mẩy Linh, sinh ngày 04/9/2014. Khi ly hôn chị Chảo Tả M đề nghị Toà án xem xét giao hai cháu Tẩn Dào Pú và cháu Tẩn Mẩy Linh cho anh Tẩn Kiềm Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Mẩy có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cho cháu Tẩn Mẩy Linh 1.000.000 đồng/ tháng.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn, chị Nguyễn Thúy An trình bày: Nhất trí với ý kiến trình bày của nguyên đơn, không có ý kiến gì bổ sung. Đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật

Về tài sản và công nợ: Chị Chảo Tả M không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trính tham gia tố tụng bị đơn anh Tẩn Kiềm Th trình bày: Anh Tẩn Kiềm Th và chị Chảo Tả M có chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2009 có đăng ký kết hôn ngày 23/01/2015 tại UBND xã Bản Khoang, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Ngũ Chỉ Sơn, tỉnh Lào Cai).Vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị là đúng như chị Mẩy trình bày ngoài ra trong quá trình sinh sống chị Mẩy có đánh anh Thông và bố Chồng sau đó chị Chảo Tả M đã bỏ nhà đi và anh chị sống ly thân từ năm 2017 cho đến nay chị Mẩy yêu cầu tòa án giải quyết cho anh chị được ly hôn anh Thông xác định vẫn còn tình cảm với chị Mẩy nên không đồng ý ly hôn.

Về con chung: Trong thời gian chung sống anh chị có 02 con chung, cháu Tẩn Dào Pú, sinh ngày 24/6/2012 và cháu Tẩn Mẩy Linh, sinh ngày 04/9/2014. Khi ly hôn anh Tẩn Kiềm Th đề nghị Toà án xem xét giao hai cháu Tẩn Dào Pú và cháu Tẩn Mẩy Linh cho anh Tẩn Kiềm Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Thông yêu cầu chị Mẩy cấp dưỡng tiền nuôi con chung 1 lần là 60.000.000 đồng, kể từ khi xảy ra mâu thuẫn 02 người con chung do anh Thông nuôi dưỡng và chăm sóc.

Về tài sản và công nợ: Anh Tẩn Kiềm Th không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Qúa trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành lấy lời khai của bị đơn anh Tẩn Kiềm Th, triêu tập anh Thông hòa giải tuy nhiên anh Thông không có mặt nên không tiến hành hòa giải được. Tại phiên tòa anh Thông vắng mặt lần thứ hai mặc dù đã được triệu tập hợp lệ.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt nguyên đơn chị Chảo Tả M giữ nguyên quan điểm và yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Tẩn Kiềm Th và khi ly hôn chị Chảo Tả M đề nghị Toà án xem xét giao hai cháu Tẩn Dào Pú và cháu Tẩn Mẩy Linh cho anh Tẩn Kiềm Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Mẩy có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung Tẩn Mẩy Linh, sinh ngày 04/9/2014 mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm: Đây là vụ án *"Ly hôn, tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn"*, Tòa án nhân dân khu vực x – Lào Cai thụ lý là đúng thẩm quyền. Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự đã được thực hiện theo đúng trình tự thủ tục tố tụng.

Về nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 107; Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Chảo Tả M được ly hôn với anh Tẩn Kiềm Th.

Về con chung: Giao cháu Tẩn Dào Pú, sinh ngày 24/6/2012 và cháu Tẩn Mẩy Linh, sinh ngày 04/9/2014 cho anh Tẩn Kiềm Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Mẩy có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cháu Tẩn Mẩy Linh, sinh ngày 04/9/2014 mỗi tháng là 1.000.000 đồng.

Về tài sản và công nợ: Chị Chảo Tả M không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Tuyên án phí và quyền kháng cáo cho các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến người bảo vệ quyền và lợi ích cho nguyên đơn trình bày: Đề nghị Hội đồng xét xử khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 107 ; Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, quyết định: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chảo Tả M; Về nuôi con chung đề nghị Hội đồng xét xử giao cháu Tẩn Dào Pú, sinh ngày 24/6/2012 và cháu Tẩn Mẩy Linh, sinh ngày 04/9/2014 cho anh Tẩn Kiềm Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi các cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Mẩy có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con chung cháu Tẩn Mẩy Linh, sinh ngày 04/9/2014 mỗi tháng là 1.000.000 đồng. Tuyên án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn nộp đầy đủ các chứng cứ theo quy định. Tranh chấp cần giải quyết trong vụ án là tranh chấp hôn nhân gia đình, theo khoản 1 Điều 28; khoản

1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 - Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực x, tỉnh Lào Cai.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu ly hôn của chị Chảo Tả M trên cơ sở căn cứ lời khai của đương sự, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Chảo Tả M và anh Tẩn Kiềm Th có chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2009 trên cơ sở tự nguyên yêu đương, không ai ép buộc và được hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục của địa phương. Đến ngày 23/01/2015 tại UBND xã Bản Khoang, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai (Nay là xã Ngũ Chỉ Sơn, tỉnh Lào Cai). Sau khi kết hôn chị Mẩy và anh Thông sống hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai người thường xuyên đánh cãi chửi nhau, cuộc sống chung ngày càng căng thẳng, hôn nhân không có hạnh phúc. Khi mâu thuẫn xảy ra anh chị đã được gia đình hai bên khuyên giải nhưng cuộc sống vợ chồng vẫn không hạnh phúc. Từ năm 2017 cho đến nay chị Mẩy bỏ nhà không sống cùng với anh Thông, anh Thông và 02 con vẫn sống tại xã Ngũ Chỉ Sơn, tỉnh Lào Cai, anh chị đã có thời gian sống ly thân từ 2017 cho đến nay, không ai quan tâm tới ai, không còn quan hệ gì về tình cảm lẫn kinh tế. Cuộc sống hôn nhân của anh chị không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân không đạt được. Do vậy cần chấp nhận đơn yêu cầu xin ly hôn của chị Chảo Tả M là có căn cứ, phù hợp theo Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014.

[3] Về quan hệ con chung: Quá trình chung sống anh chị có 02 người con chung là, cháu Tẩn Dào Pú, sinh ngày 24/6/2012 và cháu Tẩn Mẩy Linh, sinh ngày 04/9/2014. Khi ly hôn chị Mẩy đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Thông là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Pú và cháu Linh đến khi các cháu đủ 18 tuổi, chị Mẩy có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi cháu Tẩn Mẩy Linh mỗi tháng 1.000.000 đồng. Hội đồng xét xử xét thấy, hiện nay chị Mẩy có thu nhập mỗi tháng từ 3.000.000 đồng đến 4.500.000 đồng. Tòa án yêu cầu anh Tẩn Kiềm Th cung cấp chứng cứ thu nhập và điều kiện sinh sống nhưng anh Thông không cung cấp, ngày 17/4/2025 Tòa án xác minh đối với ông Chảo Láo Khờ là trưởng thôn nơi anh Thông sinh sống, qua xác minh ông Khờ cho biết anh Thông có nhà ở ổn định, công việc chủ yếu là làm nông nghiệp, chăn nuôi gia súc, cuộc sống đảm bảo tự cung tự cấp ngoài ra anh làm thuê, công nhân phụ hồ ở địa phương. Mặt khác từ khi anh chị sống ly thân từ 2017 cho tới nay anh Thông là người nuôi và chăm sóc hai con. Tại thời điểm xét xử cả hai con chung đều trên 7 tuổi, tòa án lấy lời khai của con chung các cháu đều có nguyện vọng được ở với bố, xét thấy từ khi chị Mẩy và anh Thông xảy ra mâu thuẫn sống ly thân hai con chung của anh chị do anh Thông nuôi dưỡng và chăm sóc vẫn đảm bảo nên yêu cầu của chị Chảo Tả M giao cả hai con chung cho anh Thông nuôi dưỡng và chăm là phù hợp cần được chấp nhận. Đối với đề nghị anh Thông yêu cầu chị Mẩy cấp dưỡng một lần 60.000.000 đồng là không phù hợp vì chị Mẩy có thu nhập hàng tháng thấp chị đề nghị cấp dưỡng cho cháu Tẩn Mẩy Linh mỗi tháng 1.000.000 đồng ngoài ra hàng tháng chị sẽ có trách

nhiệm về vật chất và kinh tế tùy vào thu nhập là phù hợp, vì vậy đề nghị của chị Mẩy cần được chấp nhận.

[4]Về quan hệ tài sản và công nợ: Chị Chảo Tả M và anh Tẩn Kiềm Th không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Chảo Tả M phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm và án phí cấp dưỡng theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 107 ; Điều 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 28, Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147; Điều 227 ; Điều 228; Điều 271 và khoản 1 Điều 273 của Bộ Luật Tố Tụng Dân Sự; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Chảo Tả M.

1.Về quan hệ hôn nhân: Chị Chảo Tả M được ly hôn với anh Tẩn Kiềm Th. Quan hệ hôn nhân của chị Chảo Tả M và anh Tẩn Kiềm Th chấm dứt kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về nuôi con chung: Giao cho anh Tẩn Kiềm Th là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Tẩn Dào Pú, sinh ngày 24/6/2012 và cháu Tẩn Mẩy Linh, sinh ngày 04/9/2014 khi cháu Pú và cháu Linh đủ 18 tuổi.

Chị Chảo Tả M có trách nhiệm cấp dưỡng phí tổn nuôi con chung cho cháu Tẩn Mẩy Linh là 1.000.000 đồng (Một triệu đồng)/ 1 tháng cho đến khi cháu Tẩn Mẩy Linh đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Về án phí: Chị Chảo Tả M chịu 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000VNĐ *(Ba trăm nghìn đồng)* theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001731 ngày 15 tháng 4 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Sa Pa, tỉnh Lào Cai (nay là Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 - Lào Cai) chị Chảo Tả M đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Chị Chảo Tả M còn phải chịu 300.000VNĐ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung.

4. Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật .

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh;
- VKSND (2);
- UBND xã Ngũ Chỉ Sơn, tỉnh Lào Cai;
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 7;
- Các đương sự; Người bảo vệ quyền và lợi ích của nguyên đơn ;
- Lưu HS - Tập án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Dung